

Sóc Trăng, ngày 01 tháng 3 năm 2024

Số: 01 /QC-UBND-LĐLĐ

QUY CHẾ

Phối hợp công tác giữa Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng với Liên đoàn Lao động tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2024 - 2028

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Công đoàn ngày 20/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 200/2013/NĐ-CP ngày 26/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết Điều 11 Luật công đoàn về quyền, trách nhiệm của công đoàn trong việc tham gia quản lý nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội;

Căn cứ Quyết định số 04/2007/QĐ-TTg ngày 10/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế về mối quan hệ công tác giữa Chính phủ và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam;

Nhằm tăng cường mối quan hệ công tác và thực hiện có hiệu quả chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân tỉnh và Liên đoàn Lao động tỉnh theo đúng quy định của pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng và Liên đoàn Lao động tỉnh Sóc Trăng ban hành Quy chế phối hợp công tác giai đoạn 2024 - 2028, cụ thể như sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Quy định chung

Quy chế này quy định về mối quan hệ phối hợp công tác giữa Ủy ban nhân dân tỉnh và Liên đoàn Lao động tỉnh trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo luật định nhằm phát huy vai trò của tổ chức công đoàn tham gia với cơ quan nhà nước trong xây dựng, kiểm tra, thanh tra, giám sát việc chấp hành pháp luật, thực hiện các chủ trương, chính sách có liên quan trực tiếp đến phát triển sản xuất, tạo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của công nhân, viên chức, lao động; tham gia kiểm tra, thanh tra, giám sát hoạt động của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp góp phần đảm bảo các quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp, chính đáng của công nhân, viên chức, lao động; tổ chức tuyên truyền, giáo dục, phát động các phong trào thi đua yêu nước, động viên công nhân, viên chức, lao động tích cực thực hiện nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng.

Chương II**NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

Điều 2. Soạn thảo, ban hành chế độ, chính sách có liên quan đến quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của công nhân, viên chức, lao động

1. Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ngành tỉnh khi triển khai thực hiện hoặc tham mưu soạn thảo, ban hành các văn bản có liên quan đến quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp, chính đáng của công nhân, viên chức, lao động, tổ chức công đoàn phải gửi lấy ý kiến hoặc mời đại diện lãnh đạo Liên đoàn Lao động tỉnh tham dự các cuộc họp góp ý đối với dự thảo văn bản. Cơ quan chủ trì dự thảo văn bản có trách nhiệm cung cấp thông tin hoặc giải trình làm rõ những vấn đề nêu trong dự thảo văn bản theo yêu cầu của Liên đoàn Lao động tỉnh.

2. Liên đoàn Lao động tỉnh có trách nhiệm góp ý đối với dự thảo các văn bản có liên quan đến quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp, chính đáng của công nhân, viên chức, lao động, tổ chức công đoàn do các sở, ngành tỉnh gửi lấy ý kiến đảm bảo thời gian theo yêu cầu.

3. Đối với nội dung dự thảo văn bản chưa có ý kiến thống nhất giữa cơ quan chủ trì soạn thảo và Liên đoàn Lao động tỉnh thì cơ quan chủ trì soạn thảo tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

Điều 3. Tổ chức các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động trong công nhân, viên chức, lao động

1. Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất quản lý nhà nước về công tác thi đua khen thưởng; đề ra các mục tiêu, nội dung thi đua và tổ chức sơ kết, tổng kết, biểu dương, khen thưởng theo Luật Thi đua, khen thưởng. Chỉ đạo các sở, ngành chức năng chủ trì, phối hợp với Liên đoàn Lao động tỉnh hướng dẫn thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp theo Luật định. Tạo điều kiện cho Liên đoàn Lao động tỉnh tổ chức đối thoại giữa lãnh đạo tỉnh với chủ doanh nghiệp, cán bộ công đoàn hằng năm. Chỉ đạo các sở, ngành chức năng hằng năm phối hợp với Liên đoàn Lao động tỉnh tổ chức đối thoại trực tiếp với công nhân, viên chức, lao động.

2. Liên đoàn Lao động tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo các cấp công đoàn phối hợp với các cơ quan, doanh nghiệp tổ chức phát động phong trào thi đua, tuyên truyền, vận động người lao động đăng ký, hưởng ứng phong trào thi đua nhằm thực hiện có hiệu quả các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng những tập thể, cá nhân tiêu biểu trong phong trào thi đua “Lao động giỏi, Lao động sáng tạo”, phong trào xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa.

Điều 4. Phối hợp chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ

1. Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo chính quyền các cấp và người sử dụng lao động tạo điều kiện để công đoàn các cấp tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong công nhân, viên chức, lao động; đặc biệt, tăng cường phối hợp tuyên truyền, phổ biến về cơ hội, thách thức, giải pháp đối với người lao động và tổ

chức Công đoàn Việt Nam trong bối cảnh Việt Nam thực hiện các cam kết theo Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP). Tổ chức cho đoàn viên, người lao động tham gia xây dựng và củng cố hệ thống chính trị; tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật của nhà nước.

2. Phối hợp thực hiện tốt công tác chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của đoàn viên, người lao động nhất là trong các dịp lễ, tết,...

3. Định kỳ hằng năm hoặc khi có những vấn đề phát sinh cần giải quyết liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động, Liên đoàn Lao động tỉnh đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc cơ quan chức năng tiến hành các cuộc thanh tra, kiểm tra và xử lý những vi phạm liên quan đến việc thực hiện chế độ, chính sách nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động. Đồng thời, cử cán bộ tham gia các đoàn kiểm tra, thanh tra, giám sát việc chấp hành pháp luật và thực hiện các chính sách, chế độ có liên quan đến quyền, lợi ích của người lao động do Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc do các sở, ngành thành lập.

4. Liên đoàn Lao động tỉnh có trách nhiệm cử đại diện tham gia các hội đồng, ban chỉ đạo thực hiện chủ trương, công tác của chính quyền có liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động do Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Giải quyết kiến nghị của công nhân, viên chức, lao động

1. Liên đoàn Lao động tỉnh có trách nhiệm phối hợp, theo dõi, nắm tình hình, giám sát việc chấp hành pháp luật và thực hiện các chế độ, chính sách liên quan đến quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp, chính đáng của công nhân, viên chức, lao động ở các cơ quan, doanh nghiệp trong tỉnh; kịp thời phản ánh với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh các vấn đề phát sinh.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ngành tỉnh phối hợp với Liên đoàn Lao động tỉnh có biện pháp ngăn ngừa, tham gia xử lý kịp thời, đúng quy định của pháp luật đối với các vụ khiếu kiện của người lao động mang tính tập thể hoặc các vụ việc đình công, lãn công, ngừng việc tập thể, ngộ độc hoặc nghi ngờ ngộ độc thực phẩm tại các công ty, doanh nghiệp. Trực tiếp xem xét, giải quyết hoặc chỉ đạo các sở, ngành phối hợp với Liên đoàn Lao động tỉnh giải quyết các vấn đề phát sinh theo đề xuất của Liên đoàn Lao động tỉnh.

Điều 6. Điều kiện phục vụ các hoạt động của tổ chức công đoàn

1. Ủy ban nhân dân các cấp, các sở, ngành, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp tạo điều kiện về cơ sở vật chất, kinh phí và phương tiện, điều kiện làm việc cho tổ chức công đoàn các cấp theo quy định của Bộ luật Lao động và các quy định khác của pháp luật.

2. Liên đoàn Lao động tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm đề ra những biện pháp cần thiết, nhằm đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ thu, chi kinh phí công đoàn; thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí;

phòng, chống tham nhũng; chấp hành nghiêm những quy định tài chính hiện hành.

3. Trường hợp nguồn thu không đảm bảo nhu cầu chi một số hoạt động quy mô lớn nằm trong kế hoạch hằng năm và đã được Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất, Liên đoàn Lao động tỉnh đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét hỗ trợ theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở trong các thành phần kinh tế

1. Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố hỗ trợ, tạo điều kiện cho Liên đoàn Lao động tỉnh đẩy mạnh công tác phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở.

2. Liên đoàn Lao động tỉnh phối hợp các sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, thành phố tuyên truyền, vận động, tổ chức thành lập công đoàn cơ sở, phát triển đoàn viên, nhất là trong các đơn vị doanh nghiệp. Hàng năm Liên đoàn Lao động tỉnh xây dựng kế hoạch, chỉ tiêu phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở cho từng ngành, địa phương.

CHƯƠNG III

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 8. Mối quan hệ công tác

1. Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ngành, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm thông tin cho Liên đoàn Lao động tỉnh về tình hình kinh tế - xã hội và các chủ trương, chính sách của nhà nước mới ban hành liên quan trực tiếp đến quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp, chính đáng của công nhân, viên chức, lao động.

2. Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh có trách nhiệm khảo sát nắm bắt tư tưởng, nguyện vọng, dư luận xã hội trong công nhân, viên chức, lao động và định kỳ hằng năm báo cáo tình hình việc làm, đời sống, tâm tư, nguyện vọng của công nhân, viên chức, lao động và hoạt động công đoàn với Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Ủy ban nhân dân tỉnh cử người đại diện dự các kỳ hội nghị Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh để nghe tình hình phong trào công nhân, viên chức, lao động và kết quả hoạt động công đoàn, các kiến nghị của công đoàn với Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc thông báo những vấn đề về chính sách liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của công nhân, viên chức, lao động.

Điều 9. Chế độ làm việc

Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh và Thường trực Liên đoàn Lao động tỉnh tổ chức hội nghị sơ kết quy chế phối hợp 02 năm một lần; ngoài ra, có thể tổ chức họp đột xuất để trao đổi những vấn đề cần thiết trong quá trình triển khai thực hiện Quy chế phối hợp công tác giữa Ủy ban nhân dân tỉnh với Liên đoàn Lao động tỉnh.

Chương IV**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH****Điều 10. Tổ chức thực hiện**

1. Các sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các cấp, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp cùng với Ban Chấp hành Công đoàn cùng cấp có trách nhiệm triển khai thực hiện Quy chế này.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Liên đoàn Lao động tỉnh hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Quy chế này.

Điều 11. Sửa đổi, bổ sung quy chế

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, nếu có vấn đề chưa phù hợp, cần sửa đổi bổ sung, các sở, ngành, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp phản ánh về Văn phòng Liên đoàn Lao động tỉnh tổng hợp, báo cáo Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh xem xét, quyết định.

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. /*th*

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thanh Sơn

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Trần Văn Lâu

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Tổng LĐLĐ Việt Nam;
- TT. TU, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CT, các PCT LĐLĐ tỉnh;
- Thành viên UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố;
- Liên đoàn Lao động các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT.

Aut